

Số: /SGDDĐT- KTKĐCL

Thái Nguyên, ngày tháng 5 năm 2021

V/v hướng dẫn triển khai thực hiện  
Kế hoạch số 825/KH-SGDĐT ngày  
29/4/2021 của Sở Giáo dục và Đào  
tạo tỉnh Thái Nguyên.

- Kính gửi:
- Các phòng Chuyên môn, Chức năng của Sở Giáo dục và Đào tạo
  - Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện (TP, TX);
  - Các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo;
  - Trung tâm GDNN-GDTX các huyện (TP, TX).

Ngày 29/4/2021, Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) đã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình Chuyển đổi số ngành giáo dục tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025 định hướng đến năm 2030. Để triển khai Kế hoạch đạt hiệu quả cao, Sở GDĐT yêu cầu như sau:

### **1. Phân công nhiệm vụ lập kế hoạch thực hiện**

Các phòng Chuyên môn, chức năng của Sở GDĐT; Phòng GDĐT các huyện (TP, TX); các Trung tâm GDNN-GDTX; các đơn vị trực thuộc Sở GDĐT căn cứ *mục III, Kế hoạch số 825/KH-SGDĐT ngày 29/4/2021* của Sở GDĐT tỉnh Thái Nguyên xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình Chuyển đổi số của đơn vị, gửi về Sở GDĐT (*Phòng KTKĐCLGD tiếp nhận*) trước ngày 10/6/2021; định kỳ hàng tháng rà soát việc thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số, báo cáo Ban chỉ đạo chuyển đổi số ngành giáo dục tỉnh Thái Nguyên (*theo biểu mẫu gửi sau*).

### **2. Thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trong Kế hoạch số 825/KH-SGDĐT ngày 29/4/2021 của Sở GDĐT tỉnh Thái Nguyên**

- Đối với nhiệm vụ số 1 “Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh về chuyển đổi số”:

Yêu cầu các đơn vị quán triệt thực hiện theo từng công việc cụ thể đã nêu trong kế hoạch.

- Đối với nhiệm vụ số 2 “Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể”  
(*Thực hiện theo bảng chi tiết đính kèm*)

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vướng mắc cần trao đổi, các đơn vị liên hệ kịp thời về Sở GDĐT (thường trực: Ông Lý Tiến Hải, Chuyên viên Sở GDĐT) để tiếp nhận, giải quyết./.

#### **Nơi nhận:**

- Như kính gửi (t/h);
- LĐ Sở (để b/c);
- Lưu VT, KTKĐCL.

**K.T GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Văn Hưng**

## BẢNG CHI TIẾT CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHUYỂN ĐỔI SỐ NGÀNH GIÁO DỤC

(Kèm theo công văn số /SGDDĐT-KTKĐCL ngày tháng 5 năm 2021)

Nhiệm vụ, giải pháp	Nội dung	Đơn vị/cá nhân đầu mối thực hiện	Công việc phải thực hiện	Cách thức báo cáo/Thời điểm báo cáo hoặc triển khai/ Tiến độ hoàn thành nhiệm vụ	Ghi chú
2.1	Tập huấn về chuyển đổi số trong toàn ngành.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cấp tỉnh: Phòng Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục.</li> <li>- Cấp huyện: Phòng GDĐT các huyện (TP, TX)</li> <li>- Cấp cơ sở: Thủ trưởng các đơn vị, cơ sở</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức các lớp tập huấn cho CBQL, GVCC trong toàn ngành về chuyển đổi số trong giáo dục.</li> <li>- Tổ chức các lớp tập huấn cho CBQL, GVCC của ngành về chuyển đổi số trong giáo dục.</li> <li>- Tổ chức các lớp tập huấn cho GV, NV, HS của đơn vị về chuyển đổi số trong giáo dục.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời hạn hoàn thành: <b>31/12/2021</b></li> <li>- Thời hạn hoàn thành: <b>31/12/2021</b></li> <li>- Tiến độ hoàn thành tập huấn chuyển đổi số trong toàn ngành là <b>28/02/2022</b></li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đa dạng cách thức tập huấn (chuyên đề hoặc lồng ghép), hình thức tập huấn linh hoạt (trực tiếp hoặc trực tuyến qua mạng internet).</li> <li>- Có thể mời, thuê hoặc tham vấn các chuyên gia về lĩnh vực chuyển đổi số trong giáo dục để tổ chức tập huấn.</li> </ul>
2.2	Xây dựng đội ngũ cốt cán chuyển đổi số trong toàn ngành.	- Cấp tỉnh: Phòng Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục chủ trì phối hợp với các Phòng chuyên môn/ chức năng	- Xây dựng đội ngũ cốt cán cấp tỉnh ở các lĩnh vực.	- Hoàn thành <b>trước 31/5/2021</b>	- Phương châm thực hiện nhiệm vụ này là: “ <i>Tự chủ và tại chỗ</i> ”.

		<p>của Sở.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cấp huyện: Phòng GDĐT các huyện (TP, TX)</li> <li>- Cấp cơ sở: Thủ trưởng các đơn vị, cơ sở</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng đội ngũ cốt cán cấp huyện ở các lĩnh vực.</li> <li>- Xây dựng đội ngũ cốt cán của đơn vị để thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoàn thành <b>trước 15/6/2021</b></li> <li>- Hoàn thành <b>trước 15/6/2021</b></li> </ul>	
2.3	<p>Tổ chức bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng CNTT cho 100% đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh toàn ngành đảm bảo mục tiêu chuyển đổi số.</p>	<p>- Cấp tỉnh: Phòng Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục chủ trì phối hợp với các Phòng chuyên môn/ chức năng của Sở.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cấp huyện: Phòng GDĐT các huyện (TP, TX)</li> <li>- Cấp cơ sở: Thủ trưởng các đơn vị, cơ sở.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tập trung tổ chức bồi dưỡng cho CBQL về khai thác sử dụng CSDL ngành giáo dục; hệ thống quản lý văn bản và hỗ trợ điều hành, quản lý hồ sơ công việc điện tử.</li> <li>- Đối với giáo viên bồi dưỡng kỹ năng dạy học trực tuyến.</li> <li>- Bồi dưỡng kỹ năng khai thác các phần mềm chuyên môn: Phần mềm QLVB đối với nhân viên Văn thư, Phần mềm hoạch toán các khoản thu (tại các đơn vị đã trang bị phần mềm) và phần mềm kế toán đối nhân viên Kế toán.</li> <li>- Đối với học sinh bồi</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời điểm bắt đầu triển khai <b>tháng 06/2021.</b></li> <li>- Thời điểm hoàn thành <b>tháng 6/2023.</b></li> </ul>	

			<p>duỡng kỹ năng sử dụng mạng xã hội thông minh - an toàn.</p>		
2.4	<p>Hoàn thiện hạ tầng CNTT tại cơ quan, đơn vị, nhà trường đáp ứng yêu cầu chuyên đổi số (đường truyền Internet băng rộng, phòng máy tính thực hành, máy chiếu, Tivi, màn hình Led, âm thanh,... phục vụ dạy học trên các phòng học, phòng sinh hoạt chuyên môn chung tại các nhà trường; thiết bị đầu cuối phục vụ cho hoạt động họp, hội thảo, hội nghị, hoạt động chuyên môn trực tuyến</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cấp tỉnh: Phòng Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục chủ trì phối hợp với các Phòng chuyên môn/chức năng của Sở.</li> <li>- Cấp huyện: Phòng GDĐT các huyện (TP, TX)</li> <li>- Cấp cơ sở: Thủ trưởng các đơn vị, cơ sở.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Tập trung rà soát cơ sở vật chất, hạ tầng CNTT, đặc biệt về hệ thống bảo mật, an toàn - an ninh mạng trong toàn ngành.</li> <li>-Tập trung rà soát cơ sở vật chất hiện có theo từng nhóm (<i>Máy tính/Thiết bị mạng/ đường truyền mạng internet/Thiết bị bảo mật/ Máy chiếu, Tivi/ Âm thanh trong lớp học/Thiết bị chỉ phục vụ cho công tác văn phòng</i>); rà soát việc sắp xếp, bố trí, lắp đặt (<i>hợp lý/chưa hợp lý</i>) và hiện trạng kỹ thuật từng loại (<i>Đáp ứng tốt yêu cầu/ Đáp ứng yêu cầu/ Không đáp ứng được yêu cầu cần bổ sung, thay mới</i>).</li> <li>- Đầu tư hoàn thiện hệ thống họp trực tuyến theo</li> </ul>	<p>Hoàn thành <b>trước 31/8/2021</b></p>	

	trong toàn ngành tại 100% các Phòng GDĐT, 100% cụm trường tại mỗi khu vực địa lý phù hợp).		phương thức: mua sắm thiết bị đầu cuối, thuê dịch vụ công nghệ thông tin đối với phần mềm và máy chủ ảo.		
2.5	<p>Hoàn thiện thu thập thông tin, chuẩn hóa CSDL dùng chung ngành giáo dục và đào tạo tỉnh Thái Nguyên; kết nối hệ thống CSDL dùng chung với các phần mềm nghiệp vụ trong toàn ngành như: quản lý tuyển sinh đầu cấp, quản lý thi tốt nghiệp THPT, quản lý sức khỏe, y tế học đường, quản lý dinh dưỡng, quản lý nhà trường, quản lý tài</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cấp tỉnh: Phòng Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục chủ trì phối hợp với các Phòng chuyên môn/ chức năng của Sở, các Phòng GDĐT.</li> <li>- Cấp huyện: Phòng GDĐT các huyện (TP, TX)</li> <li>- Cấp cơ sở: Thủ trưởng các đơn vị, cơ sở.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tập trung chỉ đạo các cơ sở giáo dục cung cấp chuẩn xác dữ liệu đơn vị gồm: Thông tin nhà trường, thông tin cán bộ, thông tin học sinh, thông tin về ngân sách, thông tin về cơ sở vật chất, thông tin tình trạng sức khỏe trẻ.</li> <li>- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục khai thác các chức năng của phần mềm quản lý nhà trường trong công tác quản lý.</li> <li>- Chủ động làm việc với các đơn vị cung cấp phần mềm quản lý bổ sung chức năng phục vụ nhu cầu quản lý riêng của từng đơn vị.</li> <li>- Giám sát và chịu trách nhiệm về tính đúng đắn</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các cơ sở giáo dục chuẩn hóa dữ liệu và đẩy dữ liệu lên CSDL dùng chung của tỉnh theo tháng, <b>mốc tính lần đầu là 15/5/2021 và không hạn chế số lần đẩy số liệu báo cáo trước hạn báo cáo.</b></li> <li>- Các bộ phận chuyên môn của Phòng GDĐT kiểm soát số liệu <b>chậm nhất ngày 22 hàng tháng.</b></li> <li>- Các Phòng chuyên môn của Sở GDĐT kiểm soát và xác nhận dữ liệu với Phòng KTKĐCLGD vào ngày cuối cùng của các tháng.</li> <li>- Hoàn thành chuẩn hóa CSDL dùng chung ngành</li> </ul>	Nhiệm vụ này yêu cầu thực hiện đồng bộ cả 3 cấp: Tỉnh – huyện – cơ sở.

	chính...; liên thông 100% dữ liệu báo cáo lên cơ sở dữ liệu của Bộ GDĐT; cung cấp dữ liệu cho Trung tâm điều hành thông minh tỉnh Thái Nguyên (IOC).		của dữ liệu báo cáo lên cấp trên.	giáo dục tỉnh Thái Nguyên trước <b>31/12/2021.</b>	
<b>2.6</b>	Áp dụng các phần mềm quản lý văn bản, hồ sơ công việc điện tử toàn ngành.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cấp tỉnh: Phòng Tổ chức – Hành chính chủ trì phối hợp với các Phòng GDĐT.</li> <li>- Cấp huyện: Phòng GDĐT các huyện (TP, TX)</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chỉ đạo toàn ngành triển khai sử dụng phần mềm quản lý văn bản liên thông với các cơ quan, tổ chức theo trực liên thông của tỉnh và trực liên thông quốc gia.</li> <li>- Chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị trong toàn ngành sắp xếp, lưu trữ hồ sơ điện tử, xử lý văn bản điện tử theo Nghị định 30/2020/NĐ-CP về công tác văn thư.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời điểm hoàn thành: <b>31/12/2021.</b></li> </ul>	
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cấp cơ sở: Thủ trưởng các đơn vị, cơ sở.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Thực hiện giao việc, xử lý công việc trên hệ thống phần mềm QLVB đến cán</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Các cơ sở giáo dục báo cáo việc thực hiện nhiệm vụ bằng văn bản</li> </ul>	

			bộ, giáo viên cấp Tổ chuyên môn và tương đương.	hoặc trực tuyến về Sở GDĐT qua biểu mẫu <b>trước ngày 31/8/2021.</b>	
<b>2.7</b>	Triển khai dạy học trực tuyến trong các cơ sở giáo dục; triển khai giáo dục tích hợp với kiến thức công nghệ số; phổ cập ứng dụng kỹ năng số trong cộng đồng.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cấp tỉnh: Phòng GDTrH-GDTrX, Phòng GDMN-GDTH chủ trì phối hợp với Phòng KTKĐCL và các Phòng GDĐT.</li> <li>- Cấp huyện: Phòng GDĐT các huyện (TP, TX)</li> <li>- Cấp cơ sở: Thủ trưởng các đơn vị, cơ sở.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn đăng ký với Microsoft cấp tài khoản Office 365 A1 cho các đơn vị, nhà trường, giáo viên.</li> <li>- Xây dựng đội ngũ cốt cán của ngành và tiến hành tập huấn cốt cán.</li> <li>- Tập huấn đại trà cho toàn bộ đội ngũ giáo viên.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Triển khai các văn bản hướng dẫn đến cơ sở và hoàn thành tập huấn cốt cán về dạy học trực tuyến theo Thông tư 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ GDĐT hoàn thành <b>trước 31/8/2021.</b></li> <li>- Thời điểm hoàn thành tập huấn đại trà: <b>31/12/2021.</b></li> <li>- Các đơn vị, nhà trường báo cáo định kỳ theo yêu cầu của các Phòng chuyên môn của Sở.</li> </ul>	Đa dạng hình thức tập huấn (trực tiếp hoặc trực tuyến qua mạng internet).
<b>2.8</b>	Xây dựng, triển khai hệ thống khảo sát, kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục đào tạo phù hợp với yêu cầu của Bộ Giáo dục và Đào	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cấp tỉnh: Phòng Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục chủ trì phối hợp với các Phòng chuyên môn/chức năng của Sở, các Phòng GDĐT.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lựa chọn hệ thống phần mềm đáp ứng yêu cầu quản lý của Sở.</li> <li>- Triển khai thí điểm.</li> <li>- Triển khai nhân rộng trong toàn ngành.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>15/6/2021 hoàn thành</b> việc chọn đơn vị và lựa chọn đơn vị triển khai thí điểm.</li> <li>- Phòng KTKĐCLGD Báo cáo phương án triển</li> </ul>	

	tạo.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cấp huyện: Phòng GDĐT các huyện (TP, TX)</li> <li>- Cấp cơ sở: Thủ trưởng các đơn vị, cơ sở.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện nhiệm vụ theo yêu cầu của Sở GDĐT.</li> <li>- Thực hiện thí điểm theo yêu cầu của cấp trên.</li> </ul>	<p>khai hệ thống cho lãnh đạo Sở <b>trước 15/10/2021</b></p>	
<b>2.9</b>	Triển khai hệ thống quản lý tuyển sinh đầu cấp trực tuyến.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cấp tỉnh: Phòng Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục chủ trì phối hợp với các Phòng chuyên môn/chức năng của Sở, các Phòng GDĐT.</li> <li>- Cấp huyện: Phòng GDĐT các huyện (TP, TX)</li> <li>- Cấp cơ sở: Thủ trưởng các đơn vị, cơ sở.</li> </ul>	<p>Lựa chọn hệ thống phần mềm đáp ứng yêu cầu quản lý của Sở GDĐT.</p> <p>Lựa chọn hệ thống phần mềm đáp ứng yêu cầu quản lý của Phòng GDĐT.</p>	<p>Phòng KTKĐCLGD báo cáo phương án triển khai hệ thống cho lãnh đạo Sở <b>trước 15/10/2021.</b></p> <p>Báo cáo về Sở GDĐT phương án tuyển sinh đầu cấp <b>trước 15/02/2022.</b></p>	
<b>2.10</b>	Áp dụng các phần mềm phục vụ công tác quản lý chuyên môn tại 100% cơ sở giáo dục và điện tử hóa hệ thống hồ sơ quản lý hoạt động giáo dục trong các	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cấp tỉnh: Phòng GDTrH-GDTrX, Phòng GDMN-GDTH chủ trì phối hợp với Phòng KTKĐCL và các Phòng GDĐT.</li> <li>- Cấp huyện: Phòng GDĐT các huyện</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục trong toàn ngành thực hiện.</li> <li>- Căn cứ hướng dẫn của</li> </ul>	<p>Các Phòng chuyên môn của Sở GDĐT và các Phòng GDĐT triển khai hướng dẫn tới các cơ sở giáo dục <b>từ năm học 2021-2022.</b></p>	



	<p>cơ sở giáo dục.</p>	<p>(TP,TX).</p> <p>- Cấp cơ sở: Thủ trưởng các đơn vị, cơ sở.</p>	<p>Sở GDĐT ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục trong ngành thực hiện</p> <p>-Triển khai, khai thác các chức năng của phần mềm quản lý nhà trường SMAS hoặc VnEdu.</p> <p>- Áp dụng triển khai các hồ sơ quản lý điện tử gồm: Sổ điểm, Sổ liên lạc, Học bạ, Sổ theo dõi công văn đi – đến</p>	<p><b>Áp dụng từ năm học 2021-2022.</b></p>	
<p><b>2.11</b></p>	<p>Xây dựng hệ thống học liệu dùng chung của các cấp học: Mầm non, Tiểu học, THCS, THPT, GDTX phục vụ dạy học; phục vụ người học tự học, tự nghiên cứu, trên nhiều phương tiện khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động.</p>	<p>- Cấp tỉnh: Phòng GDTrH-GDTX, Phòng GDMN-GDTH chủ trì phối hợp với Phòng KTKĐCL và các Phòng GDĐT.</p> <p>-Cấp huyện: Phòng GDĐT các huyện (TP,TX)</p> <p>- Cấp cơ sở: Thủ trưởng</p>	<p>- Các Phòng chuyên môn xây dựng tiêu chí và hướng dẫn xây dựng các học liệu số.</p> <p>- Phòng KTKĐCLGD triển khai xây dựng hệ thống kho học liệu đáp ứng yêu cầu của các phòng chuyên môn .</p> <p>- Phòng GDĐT hướng dẫn triển khai xây dựng học</p>	<p>- Hoàn thành tiêu chí và hướng dẫn xây dựng các học liệu <b>trước 31/12/2021.</b></p> <p>- Xây dựng hệ thống kho học, sẵn sàng tiếp nhận học liệu và hướng dẫn cập nhật, và khai thác sử dụng kho học liệu ngành giáo dục <b>trước 31/12/2022.</b></p> <p>- Toàn ngành sử dụng kho học liệu phục vụ dạy – học từ <b>tháng 01/2023.</b></p>	

		các đơn vị, cơ sở.	liệu theo hướng dẫn, tổ chức thu thập, lựa chọn học liệu của đơn vị. - Các cơ sở giáo dục tổ chức hướng dẫn giáo viên xây dựng các học liệu theo từng môn học, lĩnh vực và cung cấp học liệu lên kho học liệu của tỉnh.		
2.12	Triển khai hoàn thiện hệ thống dịch vụ công trực tuyến trong ngành giáo dục đảm bảo liên thông (các cấp, ngành, lĩnh vực) để hoàn thành mục tiêu theo các giai đoạn.	- Cấp tỉnh: Phòng Tổ chức – Hành chính chủ trì phối hợp với Phòng KTKĐCLGD, Trung tâm Hành chính công tỉnh, các huyện (TP, TX), các Phòng GDĐT.  -Cấp huyện: Phòng GDĐT các huyện (TP, TX).	- Rà soát các dịch vụ công có liên thông; chỉ đạo, hướng dẫn, phối hợp kết nối liên thông 3 cấp, giải quyết TTHC mức độ 4. - Kết nối liên thông hệ thống Một cửa điện tử của ngành giáo dục với các đơn vị qua trực của tỉnh.  -Phòng GDĐT xây dựng hệ thống Một cửa điện tử của Phòng GDĐT liên thông với Cổng dịch vụ	-Phòng Tổ chức – Hành chính hoàn thành rà soát và ban hành các văn bản hướng dẫn liên thông giải quyết TTHC mức độ 4 trong ngành giáo dục <b>trước 15/10/2021</b> . -Phòng KTKĐCLGD giới thiệu, hướng dẫn, mô tả kết nối kỹ thuật liên thông TTHC của ngành giáo dục từ cấp huyện lên cấp tỉnh <b>trước 30/10/2021</b> .  - Báo cáo thực hiện giải quyết TTHC trực tuyến theo mức độ trong phạm vi của Phòng GDĐT về	

		-Cấp cơ sở: Thủ trưởng các đơn vị, cơ sở.	<p>công trực tuyến của tỉnh, xây dựng quy trình nội bộ theo ISO.</p> <p>-Rà soát TTHC trực tuyến theo thẩm quyền, hướng dẫn học sinh, phụ huynh khai thác sử dụng các dịch vụ công trực tuyến của tỉnh.</p>	<p>Sở GDĐT <b>trước ngày 25/12, thời gian tính mốc lần đầu 25/12/2021.</b></p> <p>-Hạn triển khai hướng dẫn khai thác, sử dụng Dịch vụ công trực tuyến của tỉnh, ngành giáo dục cho CB, GV, NV, HS trong đơn vị <b>trước 31/12/2021.</b></p>	Có thể lồng ghép hướng dẫn khai thác, sử dụng các dịch vụ công trực tuyến trong các hoạt động tập thể của nhà trường.
2.13	Triển khai các phần mềm quản lý tài chính, tài sản trong toàn ngành.	<p>-Cấp tỉnh: Phòng Kế hoạch – Tài chính chủ trì phối hợp với các Phòng GDĐT.</p> <p>-Cấp huyện: Phòng GDĐT các huyện (TP, TX).</p> <p>-Cấp cơ sở: Thủ trưởng các đơn vị, cơ sở.</p>	<p>-Rà soát phần mềm quản lý tài sản, tài chính hiện có theo yêu cầu quản lý của ngành giáo dục.</p> <p>-Hướng dẫn nhập liệu, khai thác các chức năng của phần mềm quản lý tài chính, tài sản đối với cơ sở.</p> <p>-Tổ chức nhập liệu theo đúng hướng dẫn của cấp trên về dữ liệu và thời gian quy định.</p>	Hoàn thành <b>trước 31/12/2021.</b>	
2.14	Triển khai thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt trong toàn ngành. Từ năm	<p>-Cấp tỉnh: Phòng Kế hoạch – Tài chính chủ trì phối hợp với các Phòng GDĐT.</p> <p>-Cấp huyện: Phòng</p>	<p>- Hướng dẫn các cơ sở giáo dục triển khai thu học phí không dùng tiền mặt.</p> <p>- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục phối hợp với các</p>	Hoàn thành <b>trước 31/12/2022</b>	

	2022 thực hiện thu học phí và các khoản thu thỏa thuận không dùng tiền mặt ở các cơ sở giáo dục.	GDĐT các huyện (TP,TX).  - Cấp cơ sở: Thủ trưởng các đơn vị, cơ sở	Ngân hàng, các đơn vị thu hộ triển khai thu học phí không dùng tiền mặt. - Các cơ sở giáo dục tích cực tuyên truyền, vận động người học thanh toán học phí qua Ngân hàng hoặc các đơn vị thu hộ, ví điện tử; khai thác ứng dụng trên phần mềm hoạch toán các khóa thu đã trang bị.		
2.15	Triển khai thí điểm 05 đơn vị điển hình về chuyển đổi số để làm cơ sở đánh giá, nhân rộng (01 trường THPT, 01 trường THCS, 01 trường Tiểu học, 01 trường Mầm non, 01 Trung tâm GDTX).	- Cấp tỉnh: Phòng GDTrH-GDTX, Phòng GDMN-GDTH chủ trì phối hợp với Phòng KTKĐCL, Phòng KH-TC và Phòng GDĐT TP. Thái Nguyên. - Cấp huyện: Phòng GDĐT TP. Thái Nguyên, TP. Sông Công, huyện Đồng Hỷ - Cấp cơ sở: Thủ trưởng các đơn vị, cơ sở chọn thí điểm.	- Thống nhất tiêu chí điển hình về chuyển đổi số. - Chỉ định 05 đơn vị và tập trung nguồn lực xây dựng thành các đơn vị điển hình về chuyển đổi số, gồm: Trường Mầm non số 2 Hóa Thượng; Tiểu học Cải Đan, THCS Chu Văn An; THPT Chu Văn An, Trung tâm GDTX tỉnh Thái Nguyên. - Có kế hoạch tập trung các nguồn lực xây dựng đơn vị điển hình về Chuyển đổi số.	- Hoàn thành <b>trước 31/8/2021</b>	